CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 397-V01/TPP-CTY/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM
Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, phường Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: (028) 38609003 Fax : (028) 38607622
E-mail: info@tanphuvietnam.vn Mã số doanh nghiệp: 0303640880
Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: .....Ngày cấp/ nơi cấp: ..... (đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định)

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **BÌNH ĐUN SIÊU TỐC HHB8721 (BỘ PHẬN CHỨA ĐỰNG, TIẾP XÚC THỰC PHẨM - MODEL: HHB8721)**
2. Thành phần:
   Bộ phận tiếp xúc thực phẩm:
   + Lòng bình, mâm nhiệt, nắp ấm: Inox 304
   Bộ phận không tiếp xúc thực phẩm:
   + Tay cầm, nắp ấm, đế bình: Nhựa PP (Polypropylene)
   + Cáp điện: Nhựa PVC (Polyvinyl chloride), Đồng
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Không áp dụng
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
   Quy cách đóng gói 8 cái/ thùng carton hoặc đóng gói theo yêu cầu của khách hàng
   Chất liệu: Hộp, Thùng carton làm bằng giấy
5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:
   - Nhập khẩu và chịu trách nhiệm về hàng hóa bởi: Công ty cổ phần Tân Phú Việt Nam
     Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, phường Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
   - Nơi sản xuất: NINGBO GOODFRIENDS ELETRIC APPLIANCE CO., LTD
     Địa chỉ: 1338 West Tanjialing Road, Yuyao, Ningbo city, Zhejiang Province, China (Xuất xứ Trung Quốc)

III. Mẫu nhãn sản phẩm *(đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)*

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 12-3: 2011/BYT "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ bằng kim loại tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm".

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 10 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

M.S.D.N: 0303640880 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM
P.TÂN PHÚ - TP.HỒ CHÍ MINH

Ngô Đức Trung

PHÓ CHỦ TỊCH ĐIỀU HÀNH

MẪU NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN



COOP

Select

Bình Đun Siêu Tốc HHB8721

HHB8721 ELECTRIC KETTLE



1,7 L | 1500 - 1800 W

COOP

Select

Bình Đun Siêu Tốc HHB8721

HHB8721 ELECTRIC KETTLE

MODEL: HHB8721

THÔNG TIN CHI TIẾT SẢN PHẨM

Thành phần / Element:

Bộ phận tiếp xúc thực phẩm:
- Lòng bình, mâm nhiệt, nắp ấm: inox 304

Bộ phận không tiếp xúc thực phẩm:
- Tay cầm, nắp ấm, đế bình: nhựa PP (Polypropylene)
- Cáp điện: nhựa PVC (Polyvinyl chloride), đồng

Thông số kỹ thuật:

Điện áp/Voltage	220-240 V
Công suất/Power	1500 - 1800 W
Tần số định mức/Rated Frequency	50/60 Hz
Dung tích/Capacity	1,7 L
Khối lượng tổng/G.W	1,2 kg
Số lượng/Quantity	1 sản phẩm/ thùng; 1 piece/ carton
Kích thước hộp/Box size	213 x 165 x 248 mm
Hướng dẫn sử dụng & bảo quản Instructions & Care	Đi kèm sản phẩm / Included with the product
Thông tin cảnh báo Warning Information	Thể hiện trên Hướng dẫn sử dụng đi kèm sản phẩm / In the instructions included with the product
Thắng sản xuất	SX 07/2026

Cung cấp độc quyền cho:
LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ THƯƠNG MẠI TP. HỒ CHÍ MINH (SAIGON CO-OP)
Nhập khẩu và chịu trách nhiệm về hàng hóa bởi:
CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM
Địa chỉ trụ sở chính: Số 314 Luỹ Bán Bích, Phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nơi sản xuất: NINGBO GOODFRIENDS ELECTRIC APPLIANCE CO., LTD
No. 1338 West Tonjialing Road , Yuyao, Ningbo city, Zhejiang Province,
China (Trung Quốc)
Công bố số: 397-V01/TPP-CTY/2026
Xuất xứ: Trung Quốc

(028) 3920 5733

Model: HHB8721

8 935275 236286

Bản tự công bố này được đăng tải tại website: www.tanphuvietnam.vn

ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
QUATEST 3®
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3
Head Office: 49 Pasteur, Sai Gon ward, HCMC, Vietnam - Tel: (84-28) 3829 4274 - Fax: (84-28) 3829 3012 - E-mail: info@quatest3.com.vn - Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: ⊙ No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Tran Bien ward, Dong Nai, Vietnam ⊙ C5 lot, D1 road, Cat Lai IZ, Cat Lai ward, HCMC, Vietnam ⊙ 1196 3/2 street, Binh Thoi ward, HCMC, Vietnam

Q326A086702 (HDTN26008359.04.1.R1)	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM** *TEST REPORT*	14/10/2026 Trang/ *Page:* 1/3

Phiếu kết quả thử nghiệm này Q326A086702 (HDTN26008359.04.1.R1) thay thế phiếu kết quả thử nghiệm số Q326A086702 (HDTN26008359.04.1) ngày 09/09/2026
This test report Q326A086702 (HDTN26008359.04.1.R1) replaces for test report No. Q326A086702 (HDTN26008359.04.1) date 09/09/2026

1. Tên mẫu / *Name of sample* : **BÌNH ĐUN SIÊU TỐC HHB8721 (BỘ PHẬN CHỨA ĐỰNG, TIẾP XÚC THỰC PHẨM - MODEL: HHB8721)**
2. Mô tả mẫu / *Description* : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
   - Xem hình kèm theo / *See attached image.*
   (Thử nghiệm phần thân và nắp kim loại, không thử nghiệm các phần khác của mẫu theo yêu cầu khách hàng)
3. Số lượng mẫu / *Quantity* : 01
4. Ngày nhận mẫu / *Date of receipt* : 16/07/2026
5. Thời gian thử nghiệm / *Testing duration* : 16/07/2026 - 04/09/2026
6. Nơi gửi mẫu / *Customer* : **CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM**
   314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
7. Kết quả thử nghiệm / *Testing result (s)* : Xem trang tiếp theo / *Refer to next page(s)*

KT. GIÁM ĐỐC / *FOR DIRECTOR*

PHỤ TRÁCH PTN HÀNG TIÊU DÙNG
HEAD OF CONSUMER PRODUCTS TESTING LAB.

Tiêu Trọng Minh Luân

PHÓ GIÁM ĐỐC
VICE DIRECTOR

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ★ TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3 ★ ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA

Phan Thành Trung

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
   Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
   The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
   This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
   Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.

Head Office: 49 Pasteur, Sai Gon ward, HCMC, Vietnam - Tel: (84-28) 3829 4274 - Fax: (84-28) 3829 3012 - Email: info@quatest3.com.vn - Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Tran Bien ward, Dong Nai, Vietnam C5 lot, D1 road, Cat Lai IZ, Cat Lai ward, HCMC, Vietnam 49/190/32 street, Binh Thoi ward, HCMC, Vietnam

Q326A086702
(HDTN26008359.04.1.R1)

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

14/10/2026

Thông tin về tiếp xúc thực phẩm/ *Food contact information*
Loại thực phẩm/ *Food type:* nước/ *water*
Nhiệt độ tiếp xúc/ *Contact temperature:* ≥ 95 °C

STT *No.*	Tên chỉ tiêu *Characteristic*	Đơn vị tính *Unit*	Phương pháp thử *Test method*	Kết quả thử nghiệm *Test Result*	Giới hạn phát hiện *Limit of Detection*	Mức chất lượng *Quality Level*
THÂN + NẮP KIM LOẠI						
7.1	Hàm lượng arsen trong nước sau 30 phút ở 95 °C *Arsenic content in water after 30 min at 95 °C,*	µg/mL	QCVN 12-3:2011/BYT	KPH	0,02	≤ 0,2
7.2	Hàm lượng cadimi trong nước sau 30 phút ở 95 °C *Cadmium content in water after 30 min at 95 °C,*	µg/mL	QCVN 12-3:2011/BYT	KPH	0,02	≤ 0,1
7.3	Hàm lượng chì trong nước sau 30 phút ở 95 °C *Lead content in water after 30 min at 95 °C,*	µg/mL	QCVN 12-3:2011/BYT	KPH	0,02	≤ 0,4

Diễn giải kết quả/ *Interpretation of results*:

- Phiếu kết quả thử nghiệm trên đây ghi nhận kết quả thử nghiệm của 03 trên tổng số 03 chỉ tiêu theo quy định của QCVN 12-3 : 2011/BYT (mẫu không có lớp phủ nhựa tổng hợp) (Loại thực phẩm tiếp xúc: nước). Mẫu có kết quả thử nghiệm ở tất cả các chỉ tiêu nêu tại mục 7 của PKQTN đều phù hợp với mức qui định của QCVN 12-3 : 2011/BYT./ *This testing reports recorded testing results of 03 per 03 test items as regulated in QCVN 12-3 : 2011/BYT (sample without plastic coating) (Food contact type: water). Sample has all testing results indicated on section No 7 of testing reports are conformed to limits specified in QCVN 12-3 : 2011/BYT.*

Ghi chú / *Note*:

- Kết quả so sánh với mức chất lượng: Theo yêu cầu kỹ thuật của QCVN 12-3 : 2011/BYT "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ bằng kim loại tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm" (mẫu không có lớp phủ nhựa tổng hợp) / *Results compared with quality levels: Results compared with quality levels: According to Technical specification of QCVN 12-3 : 2011/BYT "National technical regulation on safety and hygiene for metalic containers in direct contact with foods" (sample without plastic coating)*
- QCVN: Quy Chuẩn Kỹ Thuật Quốc Gia / *National Technical Regulation*
- KPH: Không phát hiện / *Not detected*

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.

Q326A086702
(HDTN26008359.04.1.R1)

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

14/10/2026





Thay đổi thông tin sau theo yêu cầu của Khách hàng qua công văn số 83/TPP-QLCL/2026 ngày 24/09/2026:

The information was changed according to customer's official document No. 83/TPP-QLCL/2026 date 24/09/2026:

(V/v: Đề nghị chỉnh sửa tên mẫu trên Báo cáo kết quả thử nghiệm số Q326A086702)

Nội dung / *Item*	Ban đầu / *Initial*	Thay đổi / *Change as*
Tên mẫu *Name of sample*	BỘ PHẬN CHỨA ĐỰNG, TIẾP XÚC THỰC PHẨM CỦA BÌNH ĐUN SIÊU TỐC HHB8721 (MODEL: HHB8721)	BÌNH ĐUN SIÊU TỐC HHB8721 (BỘ PHẬN CHỨA ĐỰNG, TIẾP XÚC THỰC PHẨM - MODEL: HHB8721)

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
   Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
   The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
   This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
   Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.